

Số: 22 /2023/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 26 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của các cơ quan nhà nước tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 13/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 04 năm 2023 về bảo vệ dữ liệu cá nhân; số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; số 85/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1814/TTr-STTTT ngày 22/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của các cơ quan nhà nước tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 10 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (để b/c);
- Cục kiểm tra VB QPPL (Bộ Tư pháp);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH (T).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đình Long

QUY CHẾ

Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của các cơ quan nhà nước tỉnh Nghệ An

(Kèm theo Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2023
của UBND tỉnh Nghệ An)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về các hoạt động quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An, bao gồm: Quản lý, quản trị dữ liệu số; kết nối, chia sẻ dữ liệu số; sử dụng, khai thác dữ liệu số của cơ quan nhà nước; cung cấp dữ liệu mở của cơ quan nhà nước cho tổ chức, cá nhân; quyền và trách nhiệm trong kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

2. Quy chế này không áp dụng đối với việc chia sẻ dữ liệu số chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước. Việc chia sẻ dữ liệu số chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Kho dữ liệu tỉnh Nghệ An

1. Kho dữ liệu tỉnh Nghệ An là điểm đầu mối truy cập thông tin, dữ liệu (có địa chỉ data.nghean.gov.vn) phục vụ việc công bố dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng nhằm tăng cường tính minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh và thúc đẩy sáng tạo, phát triển kinh tế, xã hội. Đây cũng là đầu mối cung cấp thông tin về chia sẻ dữ liệu của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; cung cấp các tài liệu, dịch vụ, công cụ, ứng dụng xử lý, khai thác dữ liệu được công bố bởi các cơ quan nhà nước tỉnh Nghệ An. Là đầu mối cung cấp hỗ trợ kỹ thuật, giám sát tình hình kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Cơ quan nhà nước có trách nhiệm theo dõi, đăng ký và cung cấp thông tin về dữ liệu, dữ liệu mở; quản lý dữ liệu mở; khả năng chia sẻ dữ liệu và nhu cầu khai thác dữ liệu trên Kho dữ liệu tỉnh Nghệ An.

3. Hệ thống quản lý dịch vụ chia sẻ dữ liệu là một thành phần của Kho dữ liệu tỉnh Nghệ An.

Điều 4. Nguyên tắc chia sẻ cơ sở dữ liệu lên kho dữ liệu tỉnh Nghệ An

1. Các thông tin, dữ liệu chuyên ngành các sở, ban, ngành cấp tỉnh được thu thập, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng thường xuyên; đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, trung thực và khách quan. Việc cập nhật cơ sở dữ liệu chuyên ngành phải bao gồm cả thông tin chuyên ngành, lĩnh vực hoạt động của cơ quan cung cấp được hình thành trước và sau khi Quy chế này có hiệu lực thi hành và được thực hiện như sau:

a) Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cập nhật dữ liệu phối hợp với cơ quan quản lý, vận hành kho dữ liệu tỉnh Nghệ An để cập nhật các dữ liệu chuyên ngành có trước khi Quy chế này có hiệu lực.

b) Sau khi Quy chế này có hiệu lực, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cập nhật dữ liệu định kì cập nhật thông tin chuyên ngành, lĩnh vực hoạt động của cơ quan vào các Quý trong năm lên kho dữ liệu tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày đầu tiên của Quý sau. Đối với các cơ quan, đơn vị đã có cơ sở dữ liệu chuyên ngành, có hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo các tiêu chuẩn của ngành và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định, thì cung cấp API để hệ thống kết nối.

2. Việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu chuyên ngành phải đảm bảo đúng mục đích, tuân theo các quy định của pháp luật.

3. Các thông tin chuyên ngành do các cơ quan nhà nước cung cấp được công bố trên kho dữ liệu tỉnh Nghệ An phải đảm bảo các quy định hiện hành về bảo mật thông tin, không xâm phạm lợi ích của Nhà nước, tổ chức và cá nhân.

4. Cơ sở dữ liệu được các đơn vị, địa phương chia sẻ lên kho dữ liệu tỉnh Nghệ An không được chồng lấn với các cơ sở dữ liệu của bộ, ngành và phải đảm bảo đồng bộ với cơ sở dữ liệu dùng chung của các bộ, ngành.

5. Các cơ quan phối hợp thực hiện trên kho dữ liệu tỉnh Nghệ An được cấp phát tài khoản truy cập và được phân quyền để cập nhật các thông tin chuyên ngành do đơn vị phụ trách được quy định theo chức năng nhiệm vụ.

Điều 5. Quy định hoạt động quản lý dữ liệu, quản trị dữ liệu và đảm bảo khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước (sau đây gọi tắt là Nghị định số 47/2020/NĐ-CP).

Điều 6. Yêu cầu trong việc quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu

1. Cơ quan nhà nước thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu phải thực hiện, tuân thủ các yêu cầu được quy định tại Điều 7 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

2. Cán bộ đầu mối phụ trách kết nối và chia sẻ dữ liệu phải có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, có khả năng tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến quản trị dữ liệu.

Chương II
QUẢN LÝ DỮ LIỆU, CƠ SỞ DỮ LIỆU, QUẢN TRỊ DỮ LIỆU
TRONG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC VÀ BẢO ĐẢM KHẢ NĂNG SẴN SÀNG
KẾT NỐI, CHIA SẺ DỮ LIỆU

Điều 7. Cơ sở dữ liệu trong cơ quan nhà nước

1. Cơ sở dữ liệu trong cơ quan nhà nước bao gồm:

- a) Cơ sở dữ liệu Quốc gia;
- b) Cơ sở dữ liệu của sở, ban, ngành, địa phương bao gồm: Cơ sở dữ liệu dùng chung của sở, ban, ngành; cơ sở dữ liệu dùng chung của địa phương;
- c) Cơ sở dữ liệu khác trong nội bộ một hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước không thuộc điểm a khoản này;

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục, cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu của tỉnh.

3. Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã ban hành, cập nhật danh mục các cơ sở dữ liệu thuộc đơn vị, địa phương quản lý.

Điều 8. Danh mục cơ sở dữ liệu cấp tỉnh, duy trì danh mục cơ sở dữ liệu tỉnh Nghệ An

1. Trường hợp bổ sung cơ sở dữ liệu vào danh mục, chỉnh sửa danh mục hoặc rút cơ sở dữ liệu khỏi danh mục cơ sở dữ liệu cấp tỉnh, cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu có văn bản đề nghị kèm thuyết minh lý do đề nghị, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh danh mục cơ sở dữ liệu của tỉnh.

2. Trong trường hợp đề nghị bổ sung cơ sở dữ liệu vào danh mục cơ sở dữ liệu cấp tỉnh, thuyết minh do cơ quan đề nghị gửi Sở Thông tin và Truyền thông phải bao gồm các nội dung chính sau:

- a) Tên cơ sở dữ liệu cấp tỉnh;
- b) Mục tiêu xây dựng cơ sở dữ liệu cấp tỉnh;
- c) Phạm vi dữ liệu trong cơ sở dữ liệu tỉnh Nghệ An; thông tin về dữ liệu chủ của cơ sở dữ liệu cấp tỉnh sẽ lưu trữ và chia sẻ;
- d) Đối tượng và mục đích sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu cấp tỉnh;
- đ) Nguồn thông tin theo kế hoạch xây dựng và cập nhật vào cơ sở dữ liệu cấp tỉnh;
- e) Phương thức chia sẻ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu cấp tỉnh.

3. Cơ sở dữ liệu cấp tỉnh đưa vào danh mục phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- a) Dữ liệu số đảm bảo giá trị pháp lý tương đương các văn bản giấy chứa thông tin được cơ quan có thẩm quyền cung cấp;
- b) Chứa dữ liệu chủ của Ủy ban nhân dân tỉnh làm cơ sở tham chiếu, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu của sở, ban, ngành, địa phương;

c) Dữ liệu được chia sẻ, sử dụng cho nhiều sở, ban, ngành, địa phương phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp;

4. Danh mục cơ sở dữ liệu cấp tỉnh được cập nhật theo nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin của từng giai đoạn phát triển Chính quyền điện tử/Chính quyền số hoặc khi có đề nghị của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

Điều 9. Phương thức, dịch vụ chia sẻ dữ liệu

Thực hiện theo quy định tại Điều 23, 24 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

Điều 10. Dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh

Dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện theo các điều khoản quy định tại Mục 2 Chương III Nghị định số 47/2020/NĐ-CP. Các dữ liệu mở được cung cấp thống nhất, tập trung, duy nhất tại kho dữ liệu tỉnh Nghệ An.

Điều 11. Chia sẻ dữ liệu mặc định

1. Cơ quan, đơn vị gửi yêu cầu kết nối, khai thác dữ liệu bằng văn bản điện tử có ký số qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành đến Sở Thông tin và Truyền thông và cơ quan chủ quản dữ liệu mặc định. Nội dung yêu cầu kết nối, sử dụng dữ liệu thực hiện theo Khoản 2 Điều 35 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP. Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu và văn bản chấp thuận của cơ quan chủ quản dữ liệu, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tạo tài khoản kết nối và thông báo cho cơ quan, đơn vị yêu cầu và cơ quan chủ quản dữ liệu. Trong trường hợp từ chối yêu cầu phải nêu rõ lý do từ chối.

2. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã phải tổ chức triển khai rà soát định kỳ tối thiểu 6 tháng/lần gửi Sở Thông tin và Truyền thông để cập nhật danh mục dữ liệu chia sẻ theo hình thức mặc định và có kế hoạch, lộ trình thực hiện chuyển dần việc chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù sang hình thức mặc định khi đủ điều kiện.

Điều 12. Hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu

1. Cơ quan cung cấp và sử dụng dữ liệu có trách nhiệm bảo đảm điều kiện hạ tầng phục vụ kết nối, trao đổi dữ liệu được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh Nghệ An phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Điều 13. Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù

Các hoạt động chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù thực hiện theo các điều khoản quy định tại Mục 3 Chương III Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

Điều 14. Bảo đảm an toàn trong quá trình kết nối, chia sẻ dữ liệu

Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và các quy định tại Điều 28 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

Điều 15. Hoạt động quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh phải được cơ quan chủ quản hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh cho phép khai thác thông tin, dữ liệu phù hợp với đối tượng sử dụng.

2. Người dân và doanh nghiệp có quyền khai thác dữ liệu mở, dữ liệu công khai do các cơ quan nhà nước cung cấp trên hệ thống kho dữ liệu tỉnh Nghệ An.

3. Ngoài việc được quyền khai thác dữ liệu được quy định tại khoản 2 Điều này, các cơ quan nhà nước có quyền khai thác các dữ liệu chuyên ngành được cơ quan chủ quản hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung cung cấp theo quy định.

4. Dữ liệu phải được thẩm định, kiểm tra, đánh giá, duy trì định kỳ hàng năm.

Điều 16. Quản lý kết nối, chia sẻ dữ liệu

Hoạt động quản lý kết nối, chia sẻ dữ liệu thực hiện theo các điều khoản quy định tại Mục 4 Chương III Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

Điều 17. Kinh phí đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu

1. Đối với kinh phí thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu; nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh và các cơ sở dữ liệu quốc gia từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ, ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp.

2. Ưu tiên, khuyến khích đầu tư theo phương thức hợp tác với khu vực tư nhân, nhất là các hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, tận dụng nguồn lực của các thành phần kinh tế đầu tư phát triển hệ thống, ngân sách nhà nước chi trả tiền thuê dịch vụ hàng năm.

3. Kinh phí duy trì, vận hành, thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu được dự toán trong kinh phí quản lý, vận hành và duy trì các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và được cân đối từ nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước hàng năm theo phân cấp ngân sách (kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên, không thực hiện chế độ tự chủ) của cơ quan nhà nước.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu tỉnh Nghệ An tuân thủ các quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu, đảm bảo an toàn thông tin và phù hợp với Khung kiến trúc Chính quyền điện tử Việt Nam và Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Nghệ An.

2. Hướng dẫn thực hiện các hoạt động quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu trong cơ quan nhà nước của tỉnh; giám sát việc thực hiện các hoạt động quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu tỉnh Nghệ An.

3. Thu thập, thẩm định và công bố danh sách các cơ quan cung cấp dữ liệu, danh mục dữ liệu được cung cấp làm cơ sở để các cơ quan nhà nước khai thác, sử dụng. Thu thập, quản lý dữ liệu danh mục dùng chung trong phạm vi toàn tỉnh cung cấp cho các cơ quan có nhu cầu.

4. Thu thập, đánh giá các kết nối theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù để yêu cầu các cơ quan cung cấp dữ liệu chuyển thành chia sẻ dữ liệu theo hình thức mặc định.

5. Triển khai các giải pháp, sáng kiến, tiện ích hỗ trợ chia sẻ dữ liệu, hỗ trợ các đối tượng tham gia thủ tục hành chính công trực tuyến trên cơ sở kết nối, chia sẻ dữ liệu.

6. Là đầu mối tiếp nhận, giải quyết các vướng mắc kỹ thuật trong quá trình triển khai kết nối các hệ thống thông tin với hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

7. Tổ chức hướng dẫn, phổ biến, đôn đốc các cơ quan thực hiện các quy định tại Quy chế này. Tổng hợp việc thực hiện các quy định tại Quy chế này, kết quả quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số trong các cơ quan nhà nước của tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (là một nội dung trong báo cáo kết quả Chuyển đổi số hàng năm).

8. Hướng dẫn các chủ quản cơ sở dữ liệu tự kiểm tra, đánh giá dữ liệu; lập chương trình, kế hoạch kiểm tra, đánh giá dữ liệu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, đánh giá dữ liệu hàng năm.

9. Chỉ đạo Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Nghệ An

a) Quản trị kỹ thuật, duy tu, bảo dưỡng, vận hành và nâng cấp kho dữ liệu tỉnh Nghệ An đảm bảo hoạt động ổn định liên tục 24/24 giờ và 7 ngày trong tuần trên mạng Internet; thường xuyên kiểm tra, giám sát và hỗ trợ kịp thời các cơ quan, đơn vị khai thác sử dụng.

b) Thực hiện nâng cấp, mở rộng các chức năng, tính năng kho dữ liệu tỉnh Nghệ An đảm bảo an toàn thông tin mạng.

c) Định kỳ hàng năm báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của kho dữ liệu tỉnh Nghệ An và lập kế hoạch, dự toán kinh phí quản trị kỹ thuật, duy tu, bảo dưỡng, vận hành và nâng cấp kho dữ liệu tỉnh Nghệ An trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Điều 19. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Bố trí kinh phí đầu tư phát triển cho việc xây dựng, nâng cấp hệ thống thông tin đáp ứng yêu cầu quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu theo các quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 20. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nội dung thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên của ngân sách địa phương theo phân cấp trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

Điều 21. Trách nhiệm của Công an tỉnh Nghệ An

Hướng dẫn, thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh mạng trong quá trình kết nối, chia sẻ dữ liệu số.

Điều 22. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

1. Thực hiện và chỉ đạo các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quy chế này. Tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ với vai trò là cơ quan cung cấp dữ liệu đối với dữ liệu do mình quản lý theo quy định tại Quy chế này.

2. Trên cơ sở các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành, xây dựng các hướng dẫn kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu trao đổi, quy trình thẩm định, chia sẻ dữ liệu trong phạm vi dữ liệu chuyên ngành thuộc thẩm quyền quản lý; ban hành quy chế thẩm định, khai thác, sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu được giao làm chủ quản, cơ sở dữ liệu của các ngành thuộc phạm vi quản lý của mình.

3. Bố trí kinh phí cho các hoạt động kết nối, chia sẻ dữ liệu đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

4. Căn cứ tình hình thực tế, điều chỉnh, đề xuất điều chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để đơn giản hóa các thủ tục hành chính, nghiệp vụ hành chính chuyên ngành trên cơ sở khai thác dữ liệu được chia sẻ.

5. Chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá quá trình kết nối, chia sẻ và duy trì dữ liệu tại đơn vị, địa phương mình quản lý. Việc kiểm tra, đánh giá, duy trì dữ liệu thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

6. Xử lý các vướng mắc liên quan đến chia sẻ dữ liệu trong nội bộ của đơn vị, địa phương mình quản lý.

Điều 23. Trách nhiệm của cơ quan quản lý các hệ thống thông tin

1. Tổ chức triển khai thực hiện các quy định về kết nối, thu thập, thẩm định, chia sẻ dữ liệu với vai trò là cơ quan cung cấp dữ liệu đối với dữ liệu do mình quản lý.

2. Tuân thủ các tài liệu kỹ thuật của hệ thống cơ sở dữ liệu tỉnh Nghệ An khi xây dựng các hệ thống thông tin, triển khai kết nối.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, đánh giá khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu của các hệ thống thông tin hiện có nhằm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, cấu trúc dữ liệu trao đổi phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống Kho dữ liệu tỉnh Nghệ An, cụ thể:

a) Đối với hệ thống thông tin đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về kết nối: Các cơ quan xác định những thông tin dữ liệu cần chia sẻ đảm bảo cung cấp đầy đủ, đúng quy định.

b) Đối với hệ thống thông tin chưa đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về kết nối: Các cơ quan chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện đầu tư, nâng cấp hệ thống đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về kết nối, chia sẻ dữ liệu.

4. Rà soát, cập nhật các quy chế khai thác và sử dụng dữ liệu của các hệ thống thông tin thuộc hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh đảm bảo đồng bộ và phù hợp với các quy định tại Quy chế này và Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

5. Chủ động tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ dữ liệu và gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Điều 24. Khen thưởng và kỷ luật

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy chế này được biểu dương, khen thưởng theo quy định pháp luật hiện hành về thi đua khen thưởng.

2. Kết quả thực hiện Quy chế này là một trong những tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét các danh hiệu thi đua khen thưởng hàng năm của các tổ chức, cá nhân và chỉ số chuyên đổi số của các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh.

3. Các đơn vị và cá nhân thực hiện không đầy đủ hoặc vi phạm các quy định của Quy chế này, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Điều khoản thi hành

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc và cần sửa đổi, bổ sung Quy chế này, các cơ quan và cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN